

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 240 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Phần 12 - C tiếp theo : Lễ thật kèm theo những sự tốt lành dư dật của Đức Giê-hô-va .

Trong bài 240 này, chúng ta tiếp tục suy gẫm các **lễ thật** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ ra qua công việc của Ngài làm trong ngày thứ Tư của cuộc sáng thế, liên quan đến sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và trong bài 240 này, chúng ta học tiếp Sáng thế ký đoạn 1, từ câu 16 đến câu 19.

Sáng thế ký 1:16-19: **Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, để soi sáng đất, để cai trị ban ngày và ban đêm, để phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư.**

Bản King James version chép: ¹⁶And God^{H430} made^{H6213} two^{H8147} great^{H1419} lights^{H3974}; the greater^{H1419} light^{H3974} to rule^{H4475} the day^{H3117}, and the lesser^{H6996} light^{H3974} to rule^{H4475} the night^{H3915}: he made the stars^{H3556} also. ¹⁷And God^{H430} set^{H5414} them in the firmament^{H7549} of the heaven^{H8064} to give light^{H216} upon the earth^{H776}, ¹⁸And to rule^{H4910} over the day^{H3117} and over the night^{H3915}, and to divide^{H914} the light^{H216} from the darkness^{H2822}: and God^{H430} saw^{H7200} that it was good^{H2896}. ¹⁹And the evening^{H6153} and the morning^{H1242} were the fourth^{H7243} day^{H3117}.

Chữ Đức Chúa Trời - God^{H430} chép trong câu 16 trên, đó là chữ אֱלֹהִים - elohiym, số 0430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Đấng cai trị, Đấng thống trị, Vua thánh, Quan toà, Đấng phân xử, Đức Chúa Trời;**

Chữ làm - made^{H6213} chép trong câu 16 trên, đó là chữ עָשָׂה - asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Làm, thực hiện, hoàn thành, làm trọn, tạo thành, tạo nên;**

Chữ lớn - great^{H1419} chép trong câu 16 trên, đó là chữ גָּדוֹל - gadowl, số 1419 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **lớn về cường độ, về kích thước, về tầm quan trọng, về phạm vi, về quy mô, về sức mạnh, về tuổi thọ,**

Chữ vì sáng - lights^{H3974} chép trong câu 16 trên, đó là chữ נֹאֲרִים - ma'owr, số 3974 ra từ chữ אֹר - owr, số 0215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ánh sáng, thể sáng, để chiếu sáng hoặc trở nên ánh sáng; khiến chiếu ánh sáng ra; để mở mắt cho ai thấy cái gì,**

Chữ cai trị - to rule^{H4475} chép trong câu 16 trên, đó là chữ מִשָּׁלָה - memshalah, số 4475 ra từ gốc là chữ מִשָּׁל - mashal, số 4910 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **quyền lực, quyền thế, quyền thống trị, quyền chi phối, quyền chiếm hữu, nguyên tắc, quy luật, vương quốc, lãnh địa, lãnh thổ, phạm vi ảnh hưởng, khiến cho được cai trị, mục đích cai trị, sự thi hành cai trị, sự tập luyện cai trị,**

Chữ nhỏ hơn - the lesser^{H6996} chép trong câu 16 trên, đó là chữ קָטָן - qatan, số 6996 ra từ chữ קָטַן - quwt, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **non, trẻ, nhỏ, tầm thường, không quan trọng, không đáng kể; bị coi là ghê tởm, bị ghét, gây đau buồn, làm đau lòng, tự cảm biết mình bị kinh tởm;**

Chữ ban ngày - the day^{H3117} chép trong các câu trên, đó là chữ יוֹם - yowm, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ngày, thời gian, thời, mùa, dịp, đời, cuộc đời, kỳ, kỳ hạn, giai đoạn, cơ hội, thời cơ, sự nghịch lại ban đêm;**

Chữ ban đêm - the night^{H3915} chép trong các câu trên, đó là chữ לַיִל - Lyil, số 3915 ra từ chữ לָוַל - luwl, số 3883 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ban đêm, sự u ám, sự ảm đạm; bãi rào nhốt giữ súc vật;**

Chữ các ngôi sao - the stars^{H3556} chép trong câu 16 trên, đó là chữ כּוֹכָב - kowhab, số 3556 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ngôi sao, vì sao, anh em trai, số lượng con cháu, dòng dõi; nhân cách hoá sự hiện thân của con người;**

Chữ đặt - set^{H5414} chép trong câu 17 trên, đó là chữ נָתַן - nathan, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **trao cho, ban cho, đặt vào, sắp đặt, sắp xếp, bắt phải chịu, cho phép, dành cho, cho mượn, giao cho, uỷ nhiệm, phân phát cho, chỉ định;**

Chữ khoảng không - the firmament^{H7549} chép trong câu 17 trên, đó là chữ רָקִיעַ - raqiya, số 7549 ra từ chữ רָקַע - raqa, số 7554 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **bầu trời, để đánh, để đập, để đóng dấu, để chứng tỏ, để mở rộng bề mặt, để trải ra, phát triển ra, mở rộng ra, khoảng thời gian, dấu hiệu đặc trưng, nhãn hiệu,**

dấu bảo đảm;

Chữ **cai trị - to rule**^{H4910} chép trong câu 18 trên, đó là chữ מַשַּׁל - **mashal**, số 4910 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Để cai trị, để thống trị, có quyền thế, có quyền chi phối, có quyền chiếm hữu, vương quốc.*

Chữ **phân ra - to divide**^{H914} chép trong câu 18 trên, đó là chữ בָּדַל - **badal**, số 0914 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chia rẽ, phân chia, làm cho rời ra, tách ra, cắt đứt, làm sự phân biệt, mối bất đồng, sự bất hòa, bị loại trừ ra, làm cho rời ra từng mảnh;*

Chữ **sự sáng - the light**^{H216} chép trong câu 18 trên, đó là chữ אֹר - **owr**, số 0216 ra từ chữ אֹר - **owr**, số 0215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ánh sáng ban ngày, ánh sáng ra từ các vật thể sáng như mặt trời, mặt trăng, ngọn đèn, ánh sáng của sự thành công, của sự thịnh vượng, ánh sáng của sự giảng dạy, ánh sáng của sự sống, sự chói sáng, sự sáng của tia chớp; Trở nên sự sáng, sự chiếu sự sáng ra, sự tỏ ra sự sáng, làm cho sáng ngời, khiến cho được chiếu sáng;*

Chữ **sự tối tăm - the darkness**^{H2822} chép trong câu 18 trên đó là chữ חֹשֶׁק - **choshek**, số 2822 ra từ chữ חָשַׁק - **chashak**, số 2821 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tối tăm, sự dốt nát, sự ngu dốt, sự tối nghĩa, sự khó hiểu; trở nên tối tăm, trở nên lu mờ, không rõ ràng, mập mờ, bị che giấu, bị che khuất, trở nên lộn xộn, làm cho lẫn lộn, trở nên vô hy vọng;*

Chữ **ngày- day**^{H3117} chép trong các câu trên, đó là chữ יוֹם - **yowm**, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngày, thời gian, thời, mùa, dịp, đời, cuộc đời, kỳ, kỳ hạn, giai đoạn, cơ hội, thời cơ, sự nghịch lại ban đêm;*

Chữ **đêm - the night**^{H3915} chép trong câu 18 trên, đó là chữ לַיַּל - **Lyil**, số 3915 ra từ chữ לוּל - **luwl**, số 3883 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ban đêm, sự u ám, sự ảm đạm; bãi rào nhốt giữ súc vật;*

Chữ **thứ tư - the fourth**^{H7243} chép trong câu 19 trên, đó là chữ רִבְעִי - **rebiy'iy**, số 7243 ra từ chữ רִבְעָ - **raba**, số 7251 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thứ tư, ngày thứ tư, hàng thứ tư, phần thứ tư, công việc thứ tư, nhiệm vụ thứ tư, hình vuông, cơ sở vững chắc;*

Chữ **phân ra - to divide**^{H914} chép trong câu 18 trên, đó là chữ בָּדַל - **badal**, số 0914 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chia rẽ, phân chia, làm cho rời ra, tách ra, cắt đứt, làm sự phân biệt, mối bất đồng, sự bất hòa, bị loại trừ ra, làm cho rời ra từng mảnh;*

Chữ **buổi chiều - the evening**^{H6153} chép trong câu 19 trên, đó là chữ עֶרֶב - **ereb**, số 6153 ra từ chữ עֶרֶב - **arab**, số 6150 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *buổi chiều tối, ban đêm, cảnh tối tăm, trở nên tối tăm, cảnh tối tăm.*

Chữ **buổi mai - the morning**^{H1242} chép trong câu 19 trên, đó là chữ בֹּקֶר - **boqer**, số 1242 ra từ chữ בֹּקֶר - **baqar**, số 1239 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *buổi sáng, sự mặt trời mọc lên, sự phân chia của một ngày; sự đến của ánh sáng ban ngày, sự kết thúc của ban đêm, để hỏi đường đi, để cân nhắc, để suy nghĩ, để tìm kiếm, để yêu cầu, để nhìn xem, để kiểm tra, để suy gẫm, để nghiên cứu;*

Chúng ta vừa định rõ ý nghĩa của những từ trong Lời được Đức Giê-Hô-Va phán truyền trong ngày thứ Tư của cuộc sáng thế và bây giờ chúng ta cùng nhau suy gẫm ý nghĩa mầu nhiệm của các Lời đã được Đức Giê-Hô-Va phán ra đó.

Trong bài 239 mà chúng ta đã học và biết rằng, trong ngày thứ Tư mà Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên một nền tảng của sự cai trị các dân trên trái đất này và sự cai trị đó được Đức Giê-Hô-Va đặt trong khoảng không bên ngoài thiên đàng của Ngài và thế lực của sự cai trị đó đã được phân chia cho các thiên binh, thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va, để trừng trị, để sửa phạt các dân nào vi phạm mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Trong bài 240 này, chúng ta tiếp tục suy gẫm các Lễ thật của Đức Giê-Hô-Va được tỏ ra qua công việc của Ngài làm trong ngày thứ Tư của cuộc sáng thế.

Sáng thế ký 1:16: Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao.

Bản King James version chép: ¹⁶And God^{H430} made^{H6213} two^{H8147} great^{H1419} lights^{H3974}; the greater^{H1419} light^{H3974} to rule^{H4475} the day^{H3117}, and the lesser^{H6996} light^{H3974} to rule^{H4475} the night^{H3915}: he made the stars^{H3556} also.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời đã tạo nên hai vì sáng lớn, vì sáng lớn hơn được dùng để cai trị ban ngày, vì*

sáng nhỏ hơn được dùng để cai trị ban đêm; Ngài cũng tạo nên các ngôi sao.

Hai vì sáng lớn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trong khoảng không trên bầu trời trong ngày thứ Tư này tên gọi là gì và mang ý nghĩa gì đối với loài người chúng ta ?

Thi-Thiên 19:1-14: Các tầng trời rao truyền sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, bầu trời giải tỏ công việc tay Ngài làm. Ngày này giăng cho ngày kia, đêm này tỏ sự tri thức cho đêm nọ. Chẳng có tiếng, chẳng có lời nói; Cũng không ai nghe tiếng của chúng nó. Dây đo chúng nó bủa khắp trái đất, và lời nói chúng nó truyền đến cực địa. Nơi chúng nó Ngài đã đóng trại (*tabernacle*) cho mặt trời; Mặt trời khác nào người tân lang ra khỏi phòng huê chúc, vui mừng chạy đua như người đồng sỹ. Mặt trời ra từ phương trời này, chạy vòng giáp đến phương trời kia; Chẳng chi tránh khỏi hơi nóng mặt trời được. Luật pháp của Đức Giê-hô-va là trọn vẹn, bổ linh hồn lại; Sự chứng cứ Đức Giê-hô-va là chắc chắn, làm cho kẻ ngu dại trở nên khôn ngoan. Giềng mối của Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, làm cho lòng vui mừng; Điều răn của Đức Giê-hô-va trong sạch, làm cho mắt sáng sửa. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là trong sạch, hằng còn đến đời đời; Các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va là chân thật, thấy đều công bình cả. Các điều ấy quý hơn vàng, thật báu hơn vàng ròng; Lại ngọt hơn mật, hơn nước ngọt của tàng ong. Các điều ấy dạy cho kẻ tội lỗi Chúa được thông hiểu; Ai gìn giữ lấy, được phần thưởng lớn thay. Ai biết được các sự sai lầm mình? Xin Chúa tha các lỗi tôi không biết. Xin Chúa giữ kẻ tôi tớ Chúa khỏi cố ý phạm tội; Nguyên tội ấy không cai trị tôi; Thì tôi sẽ không chỗ trách được, và không phạm tội trọng. Hỡi Đức Giê-hô-va là hòn đá tôi, và là Đấng cứu chuộc tôi, nguyện lời nói của miệng tôi, sự suy gẫm của lòng tôi được đẹp ý Ngài!

Chữ **đóng trại - tabernacle**^{H168} được chép trong câu 4 trên, đó là chữ **וּתָבַרְכָּהּ** - ohel, số 168 ra từ chữ **וּתָבַרְכָּהּ** - ahal, số 166 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đền tạm, lều tạm, nơi cư ngụ, để chiếu sáng, làm cho rõ ràng, làm cho sáng, ánh sáng, ánh nắng,*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **chân thật** (trong câu 9 trên) đó là chữ **אֱמֶת** - emeth, số 571 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Lễ thật, sự bền vững muôn đời, tính trung thực, tính chắc chắn, sự đáng tin cậy, sự tồn tại mãi mãi, sự truyền kiến thức thánh, sự bảo đảm chắc chắn;*

Thi-Thiên là Lời của Đức Chúa Trời, là Luật pháp và không thể bỏ được (Lời Chúa Jêsus đã phán - Giảng 10:35) và như vậy, chúng ta có bằng chứng do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cung cấp, nên chúng ta biết vì sáng lớn đó là **mặt trời** và là bóng về Luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên (loài người) qua Môi-se và cũng là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời.

Lý do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán về thời gian của một ngày dành cho khoảng không trên trời cùng các quyền lực trong khoảng không đó liên quan đến sự sống của loài người trên trái đất này, bắt đầu từ buổi chiều và buổi mai, nhưng không có nghĩa là từ buổi chiều rồi mới đến buổi mai, nhưng chép là buổi chiều và buổi mai. Loài người xác thịt có thể nghĩ rằng vì sự tối tăm đã xâm chiếm trái đất, khiến người ta không thể thấy được hình ảnh cùng các vật hiện trên trái đất nên Đức Giê-hô-va đã phán rằng phải có sự sáng, hầu cho khi sự sáng đã hiện diện thì muôn vật trong khoảng không, đặc biệt là muôn vật trên trái đất này mới có thể được nhìn nhận và muôn vật trên đất mới có thể được tạo nên trong sự sáng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Trong thực tế, loài người đã được tạo theo ảnh tượng của Đức Giê-Hô-Va và đã được quyết định trong lòng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và như vậy, **buổi chiều** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán đây không phải chỉ dành cho loài người, nghĩa là loài được tạo nên bởi hơi thở và theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, nhưng là muôn vật trên đất này, trong đó có thân thể xác thịt được tạo nên bằng bụi đất của loài người và thời gian mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về **buổi chiều và buổi mai** đó là hình bóng về hai thời gian cùng một lúc được tạo nên và được quyết định, đó là *buổi chiều là cho muôn vật được tạo nên từ bụi đất của thể gian này và buổi mai là nói về thời gian dành riêng cho tâm linh của loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở và theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời.* Vì khi A-đam được tạo nên trên đất này, người đã không hề ở trong bóng của sự chết, nhưng ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và như vậy, A-đam đã được ở trong sự sáng và khi Ê-va được tạo nên từ thân thể xác thịt của A-đam thì cả hai vợ chồng A-đam đều ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 2:22-25: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người**

này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ lìa cha mẹ mà dính dứu cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt. Và, A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng, mà chẳng hổ thẹn.

Lý do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng cụm từ **có buổi chiều và buổi mai** là Ngài nói về thời gian của hai thân vị trong loài người, cả thuộc thể và thuộc linh.

Buổi chiều là lời tri thức của Đức Giê-hô-va nói về thời gian của sự cứu chuộc đã được quyết định trong sự đã định và biết trước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, ngay cả khi loài người chưa bị đe dọa sa ngã vào trong sự chết bởi tội lỗi do ma quỷ gây ra cho loài người qua sự nó cám dỗ và lừa dối Ê-va.

Trong sự mưu luận, Đức Giê-Hô-Va đã đặt loài người vào một môi trường rất khó khăn, đó là tại chốn không trung mà Đức Giê-Hô-Va đã cho phép Sa-tan cùng các quỷ sứ của hắn được sống tại đó và Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên các hành tinh, tức là các ngôi sao cùng mặt trời và mặt trăng và trái đất, là nơi mà Đức Giê-Hô-Va đã tái tạo lại theo ý muốn của Ngài và công việc của sự tái tạo, hay có thể nói là Đức Giê-Hô-Va đã thiết lập một cái nền để qua quyền phép của cái nền đó mà từ một hành tinh bị sự tối tăm vây phủ mà được trở nên một hành tinh có sự sống cùng với muôn vật do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bằng Lời của Ngài. Trước khi Đức Giê-Hô-Va lấy bụi đất trên trái đất đó mà nắn nên thân thể xác thịt cho loài người (A-đam) được đặt vào và các loài thú đồng cũng được Đức Giê-Hô-Va tạo nên bằng bụi đất nữa.

Thời gian được gọi là **buổi mai** đã hiện diện khi loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời khi đã được tạo dựng nên, thì sự tối tăm đã hiện hữu trong các thiên binh, tức là các thiên sứ đã sa ngã theo Lucifer (Sat-tan) và đã bị Đức Giê-hô-va đuổi ra khỏi thiên đàng và chúng được Đức Giê-hô-va cho sống ở trong chốn không trung (bầu trời bên ngoài thiên đàng của Đức Chúa Trời). Thế lực tối tăm này đã hiện hữu trong khoảng không trước khi Đức Giê-hô-va tạo nên một cái nền ở trong khoảng không trên trời (bên ngoài thiên đàng của Đức Chúa Trời) và thế lực đó đã thấy công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người cũng như muôn vật được tạo nên trên trái đất này trong sự sáng vinh hiển của Đức Chúa Trời. Nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ là có **buổi chiều vào buổi mai**, mà **buổi chiều** là chữ עֶרֶב - ereb, số 6153 ra từ chữ עָרַב - arab, số 6150 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *buổi chiều tối, ban đêm, trở nên tối tăm, cảnh tối tăm*) đã có trong khoảng không trên trời trước khi có **buổi mai**, là chữ בֹקֶר - boqer, số 1242 ra từ chữ בָּקַר - baqar, số 1239 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *buổi sáng, sự mặt trời mọc lên, sự phân chia của một ngày; sự đến của ánh sáng ban ngày, sự kết thúc của ban đêm, để tìm kiếm, để hỏi đường đi, để cân nhắc, để suy nghĩ, để yêu cầu, để nhìn xem, để kiểm tra, để suy gẫm, để nghiên cứu*).

Hai thời gian **buổi chiều** và **buổi mai** này cùng hiện hữu sau khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên cái nền cho kế hoạch chọn một dòng dõi thánh cho Ngài, hay có thể nói là kế hoạch cứu chuộc loài người, mà trong cái nền đó có hai thế lực cùng hành động liên quan đến kế hoạch của Đức Giê-hô-va và hai thế lực đó là **sự tối tăm** và **sự sáng láng**.

Sự tối tăm được Đức Giê-hô-va dựng nên trong khoảng không và **vì sáng nhỏ hơn** được gọi là **mặt trăng** đó cai trị quyền lực của ban đêm, còn **vì sáng lớn hơn** hết trong các vì sáng trên trời, được gọi là **mặt trời** đó cai trị vương quốc của ban ngày.

Các vì sáng mà Lời Chúa đã chép đó là bóng về các thế lực gồm thiên binh, thiên sứ được tạo nên bởi Đức Chúa Trời, chứ không phải là các thiên binh, thiên sứ của Đức Chúa Trời.

Loài người chúng ta sẽ hiểu thế nào cho đúng khi Lời Chúa có chép rằng, các vì sao trên trời hoặc mặt trời, hoặc mặt trăng liên quan đến cuộc sống thuộc linh của chúng ta.

Trong Luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho loài người chúng ta có hai phần, một là Luật pháp văn tự, còn được gọi là Luật của sự tội và sự chết. Luật pháp thứ hai được dành riêng cho tâm linh của người tin Chúa đã được sự sống lại đó được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống hay còn được gọi là Lễ thật. Luật pháp này không được chép thành văn tự, vì Luật pháp này chỉ được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật mà thôi.

Luật pháp văn tự có thể được ví như mặt trăng cai trị ban đêm, nghĩa là có quyền phép cai trị tội lỗi của loài người xác thịt nên Kinh-Thánh không chép mặt trăng là xấu xa mặc dù có chép là vì sáng cai trị ban đêm.

Nhã-ca 6:1-10: Hỡi người xinh đẹp hơn hết trong các người nữ, lương nhân của chị đi đâu? Lương nhân của chị xây về hướng nào? Chúng tôi sẽ cùng đi tìm người với chị. Lương nhân tôi đi xuống vườn người,

Nơi vương đất hương hoa, đặt chân trong vườn, và bẻ hoa huệ. Tôi thuộc về lương nhân tôi, và lương nhân tôi thuộc về tôi; Người chần bầy mình giữa đám hoa huệ. Hỡi bạn tình ta, mình xinh đẹp như Thiệt sa, có duyên như Giê-ru-sa-lem, đáng sợ khác nào đạo quân giường cờ xí. Hãy xây mắt mình khỏi ta, vì nó làm cho ta bối rối. Tóc mình khác nào đoàn dê trên triền núi Ga-la-át; Răng mình như bầy chiên cái, từ nơi tắm rửa mới lên; Thảy đều sanh đôi, không một con nào son sẻ. Má mình trong lúp tợ một nửa quả lựu. Có sáu mươi hoàng hậu, tám mươi cung phi, và nhiều vô số con đòi: Chim bồ câu ta, người toàn hảo ta vốn là có một, con một của mẹ mình. Kẻ kén chọn của người đã sanh đẻ mình. Các con gái đều thấy nàng, và xưng nàng có phúc. Đến đổi những hoàng hậu và cung phi cũng đều khen ngợi nàng. Người nữ nầy là ai, hiện ra như rạng đông, đẹp như mặt trăng, tinh sạch như mặt trời, đáng sợ khác nào đạo quân giường cờ xí?

Chúng ta có thể thấy được giá trị của Luật pháp văn tự được coi đẹp như mặt trăng qua hình ảnh ban đêm chúng ta phải làm việc, phải di chuyển mà không có ánh sáng của đèn, thì làm thế nào để chúng ta có thể nhận biết mình đi đúng đường, nếu không có ánh sáng của mặt trăng? Cũng một lẽ đó, dù tâm linh của loài người đã vì cố tội lỗi của A-đam mà bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nhưng điều đó không có nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi tâm linh loài người đã bị tắt lụi. Ngọn đèn đó vẫn còn leo lét, chỉ có thể đủ để nhắc nhở tâm trí của xác thịt mình nên làm thế này hay là nên làm thế kia, chứ không thể đủ sức mạnh để chế ngự xác thịt của mình làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

Rô-ma 2:14-15: **Vả, dân ngoại vốn không có luật pháp, khi họ tự nhiên làm những việc luật pháp dạy biểu, thì những người ấy dầu không có luật pháp, cũng tự nên luật pháp cho mình. Họ tỏ ra rằng việc mà luật pháp dạy biểu đã ghi trong lòng họ: chính lương tâm mình làm chứng cho luật pháp, còn ý tưởng mình khi thì cáo giác mình, khi thì bình vực mình.**

Luật pháp văn tự như thầy giáo dắt dẫn chúng ta đến với Đấng Christ, là đến với Đấng đã tạo nên loài người và là Đấng cứu chuộc loài người cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

Chính Luật pháp văn tự chỉ ra cho loài người xác thịt chúng ta biết tội lỗi và chỉ cho loài người xác thịt chúng ta biết con đường cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Như vậy, Mặt trăng không nói về Sa-tan, nhưng nói về Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và Luật pháp văn tự này có quyền phép cai trị cả loài người xác thịt và cả quyền lực của ma quỷ nữa (theo đúng nghĩa của chữ **cai trị** được chép trong Sáng thế ký 1 câu 18: מַשָּׁל - *mashal*, số 4910 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Để cai trị, để thống trị, có quyền thế, có quyền chi phối, có quyền chiếm hữu.**)

Khi quỷ Sa-tan cám dỗ Đức Chúa Jê-sus nơi đồng vắng, Đức Chúa Jê-sus đã dùng Luật pháp văn tự để cai trị hấn và khi Sa-tan nghe Chúa Jê-sus dùng Lời Đức Chúa Trời để phán với hấn, thì hấn đã phải lui đi.

Ma-thi-ơ 4:1-11: **Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jê-sus đến nơi đồng vắng, đặt chịu ma quỷ cám dỗ. Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói. Quỷ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: Nếu ngươi phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá nầy trở nên bánh đi. Đức Chúa Jê-sus đáp: Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời. Ma quỷ bèn đem Ngài vào nơi thành thánh, đặt Ngài trên nóc đền thờ, và nói rằng: Nếu ngươi phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy gieo mình xuống đi; vì có lời chép rằng: Chúa sẽ truyền các thiên sứ gìn giữ ngươi, thì các đấng ấy sẽ nâng ngươi trong tay, kéo chân ngươi vấp nhằm đá chẳng. Đức Chúa Jê-sus phán: Cũng có lời chép rằng: Người đừng thử Chúa là Đức Chúa Trời ngươi. Ma quỷ lại đem Ngài lên trên núi rất cao, chỉ cho Ngài các nước thế gian, cùng sự vinh hiển các nước ấy; mà nói rằng: Ví bằng ngươi sấp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì ta sẽ cho ngươi hết thảy mọi sự nầy. Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng nó rằng: Hỡi quỷ Sa-tan, ngươi hãy lui ra! Vì có lời chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời ngươi, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi. Ma quỷ bèn bỏ đi; liền có thiên sứ đến gần mà hầu việc Ngài.**

Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp (văn tự) cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Ngài đã bắt trời và đất phải làm chứng trước mặt dân Y-sơ-ra-ên về việc Ngài đã ban Luật pháp cho họ và sự làm chứng này không phải chỉ là nhân chứng, nhưng là sự trực tiếp thi hành, bảo vệ Luật pháp đó.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: **Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phúc lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và**

trìu mển (*tôn trọng, trung thành với*) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Chữ **làm chứng** được chép trong câu 19 trên, đó là chữ עֵד - *uwd*, số 5749 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ghi lại hồ sơ tố cáo kẻ vi phạm, nhắc lại cho nhớ, sự làm cho người ta nhớ lại, sự nhắc làm lại lần nữa, sự vây quanh, sự đi vòng quanh và vòng quanh, sự hoàn trả lại, sự phục hồi lại chỗ cũ, xây dựng lại như cũ, sự cứu giúp, sự giải vây, người làm chứng, sự nhắc lại và nhắc lại, làm bằng chứng, sự phản đối kẻ vi phạm luật pháp, người xác nhận phê chuẩn bằng chứng cách nghiêm túc; ra lời cảnh cáo kẻ có ý định vi phạm hoặc khuyên nhủ người ta phải thận trọng.*

Trong Luật pháp về năm hân hỷ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho thế lực của ma quỷ biết rõ thân phận cùng trách nhiệm của chúng đối với luật pháp của Ngài, liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của dân Y-sơ-ra-ên.

Lê-vi ký 25:23-24: Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về ta, các người ở cùng ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ. Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại.

Sa-tan đã không thể ngờ rằng, tất cả các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán cho Môi-se chép xuống thành văn tự và cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe và các thế lực trên trời, trong đó có vương quốc của Sa-tan phải vâng phục và phải làm chứng cho Luật pháp này có quyền thông trị mọi vương quốc của hân, vì thế cho nên chúng đã không nhận biết mạng lệnh của Đức Giê-hô-va có quyền phép cai trị trên các hành vi của chúng liên quan đến Luật pháp văn tự mà dân Y-sơ-ra-ên đã được nhận lãnh từ Môi-se.

Chúng ta có thể thấy rõ sự khác biệt đã được Lời Chúa chép xuống phân rẽ dân Y-sơ-ra-ên với quyền lực của ma quỷ.

Câu 23 trên chép: **Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về ta, các người ở cùng ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ.**

Bản King James version chép: ²³ **The land^{H776} shall not be sold^{H4376} for ever^{H6783}: for the land^{H776} is mine; for ye are strangers^{H1616} and sojourners^{H8453} with me.**

Có nghĩa là: **Đất (trái đất) này không được phép bị bán mãi mãi, vì trái đất này là của Ta. Vì người là những khách lạ và là kẻ tạm trú với Ta.**

Trong Lễ thật và trong thực tế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trái đất này và Ngài đã ban cho loài người (A-đam) quản trị, còn Sa-tan và vương quốc của hân được ở trong chốn không trung mà thôi. Nhưng vì Sa-tan đã khiến cho loài người sa ngã vào tội lỗi và vì cố tội lỗi đó mà loài người phải chết và bởi đó Sa-tan đã tạm chiếm được trái đất này thông qua tội lỗi của A-đam, chứ không có sự hợp pháp nào mà Sa-tan được trái đất này làm cơ nghiệp mình và theo như Lời phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thì những người được sanh ra bởi người nữ sẽ giày đạp đầu Sa-tan và sẽ có một kỳ, loài người sẽ giành lại trái đất này khỏi tay của Sa-tan, vì Đức Giê-hô-va đã phán với Sa-tan rằng, hân chỉ là kẻ khách Lạ và là kẻ tạm trú mà thôi.

Theo Luật pháp và theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va thì dân Y-sơ-ra-ên là trái đầu mùa của hoa lợi Ngài và họ đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban xứ Ca-na-an làm sản nghiệp mình và theo ý muốn của Đức Giê-hô-va thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ là một dân thánh và một nước thầy tế lễ cho Ngài, để qua dân Y-sơ-ra-ên mà Đức Giê-hô-va cứu rỗi muôn dân trên đất này. Vì thế cho nên khi năm hân hỷ đến, Sa-tan phải cho phép loài người sử dụng giá chuộc theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va để nhận lại sản nghiệp mình và được trở về với gia quyến của mình.

Trong Lễ thật này, Sa-tan là kẻ kiện cáo, kẻ tố cáo những người vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời và chúng được phép giam cầm, cầm buộc thân thể bằng bụi đất cùng sản nghiệp thuộc về đất của những người phạm tội đó theo luật pháp của Đức Giê-hô-va, nhưng khi năm hân hỷ đến, thì Sa-tan, là kẻ làm chứng về Luật pháp đó phải chấp nhận điều kiện của năm hân hỷ mà thả tự do cho những người mà chúng đã cầm buộc.

Như vậy, theo Lễ thật thì Mặt trăng là vì sáng cai trị ban đêm đó là bóng về Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, chứ không phải là bóng về quyền lực của ma quỷ, dù có những lúc mặt trăng được ví như là công việc của ma quỷ khiến người ta không thể nhận biết được thật giả trong cuộc sống của mình.

Cũng một lẽ đó, không phải mặt trời lúc nào cũng là bóng cho Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và không phải lúc nào mặt trời cũng là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, vì như Lời Chúa có chép:

Ê-sai 13:1-22: Gánh nặng về Ba-by-lôn, mà Ê-sai, con trai A-mốt, đã thấy. Hãy dựng cờ trên núi trọi! Hãy cất tiếng kêu chúng nó, lấy tay mà ngoắt, cho người ta vào các cửa người sang trọng! Chính ta đã

truyền lệnh cho kẻ ta đã biệt riêng ra, và đã gọi những người mạnh mẽ của ta đến sự thanh nộ, họ vui mừng vì cơ sự cao trọng của ta. Có tiếng xôn xao của đoàn lũ trên các núi, dường như tiếng xôn xao của một dân đông! Ấy là tiếng ồn ào các nước của các dân tộc nhóm lại! Đức Giê-hô-va vạn quân điểm soát đạo quân mình để ra trận. Chính Đức Giê-hô-va và những khí giới của sự thanh nộ Ngài đến từ phương xa, từ nơi rất xa trên trời, để hủy diệt cả đất. Các người khá than khóc! Vì ngày của Đức Giê-hô-va đã gần: ngày đó đến như cơn tai nạn đến bởi Đấng Toàn năng. Vậy nên mọi tay đều yếu đuối, lòng người đều tan chảy. Chúng đều kinh hoàng, bị sự đau đớn thăm sâu bắt lấy, quặn thắt như đàn bà đang đẻ; hắc hơ hắc hời nhìn nhau, mặt như mặt ngọn lửa! Này, ngày Đức Giê-hô-va đến, là ngày hung dữ, có sự thanh nộ và nóng giận để làm đất nầy nên hoang vu, và diệt những kẻ có tội khỏi đó. Vì các ngôi sao và các đám sao trên trời sẽ chẳng chiếu sáng nữa; mặt trời mọc lên thì mờ tối, mặt trăng không soi sáng đâu. Ta sẽ phạt thế gian vì sự độc ác nó, phạt kẻ dữ vì tội lỗi chúng nó, làm cho kẻ kiêu hết kiêu, hạ sự tự cao của kẻ bạo ngược. Ta sẽ làm cho loài người hiếm có hơn vàng quý, thật ta sẽ làm cho loài người hiếm có hơn vàng ròng xứ Ô-phia. Vậy nên, ta sẽ khiến các tầng trời rung rinh, đất bị day động lìa khỏi chỗ mình, vì cơn thanh nộ của Đức Giê-hô-va vạn quân, trong ngày Ngài nổi giận dữ. Bấy giờ, ai nấy như con hươu bị đuổi, như bầy chiên không người nhóm lại, sẽ trở lại cùng dân mình, sẽ trốn về xứ mình. Kẻ nào người ta gặp được sẽ bị đâm; kẻ nào bị bắt sẽ ngã dưới lưỡi gươm. Con trẻ họ sẽ bị đập chết trước mắt họ, nhà bị cướp, vợ bị đâm hãm. Này, ta sẽ xui người Mê-di nghịch cùng họ, những người đó chẳng quý bạc, chẳng thích vàng; dùng cung đập giập kẻ trai trẻ, chẳng thương xót đến thai trong lòng mẹ, mất chẳng tiếc trẻ con. Ba-by-lôn, là sự vinh hiển các nước, sự hoa mỹ của lòng kiêu ngạo người Canh-đê, sẽ giống như Sô-đôm và Gô-mô-rơ mà Đức Chúa Trời đã lật đổ. Nó sẽ chẳng hề có người ở nữa, trải đời nọ sang đời kia không ai ở đó; người A-rập không đóng trại tại đó, những kẻ chăn cũng chẳng cắm bầy mình ở đó. Song những thú rừng sẽ đến ở, và nhà cửa đầy những chim cú; chim đà choán làm chỗ mình, dê đực lấy làm nơi nhảy nhót. Sải lang sủa trong cung điện, chó rừng tru trong đền đài vui sướng. Kỳ nó đã gần đến, ngày nó sẽ không được dài nữa.

Ê-sai 24:1-23: Này, Đức Giê-hô-va làm cho đất trống không và hoang vu; Ngài lật đổ mặt đất và làm tan lạc dân cư. Thầy tế lễ như chúng dân, ông chủ như đầy tớ trai, bà chủ như đầy tớ gái, kẻ bán như người mua, kẻ cho mượn như người mượn, kẻ lấy lợi như người nộp lợi, ai cũng đồng một thể. Trên đất sẽ đều trống không và hoang vu cả; vì Đức Giê-hô-va đã phán lời ấy. Đất thăm thương và tội tàn; thế gian lụn bại và tội tàn; những dân cao nhất trên đất hao mòn đi. Đất bị dân cư làm ô uế, vì họ đã phạm luật pháp, trái điều răn, dứt giao ước đời đời. Vậy nên sự rửa sả thiêu nuốt đất, những người ở trên nó mắc tội. Vì cơ đó dân trên đất bị đốt cháy, chỉ còn ít người sót lại. Rượu mới than vãn, cây nho tàn héo, mọi kẻ vốn có lòng vui đều than thở; những kẻ đánh trống không đánh nữa, tiếng mừng rỡ hết rồi, động vui đàn cầm đã dứt. Chẳng còn vừa uống rượu vừa hát nữa; những tay ghiền rượu cho rượu mạnh là cay đắng. Thành hoang loạn đã đổ nát; nhà cửa đều đóng lại, không ai vào được. Người ta kêu la trong đường phố vì cơ rượu; mọi sự vui đều trở nên tăm tối; sự mừng rỡ trong xứ đi đâu rồi! Trong thành vắng vẻ, cửa thành phá hoại! Vì giữa các dân trên đất sẽ giống như lúc người ta rung cây ô-li-ve, và như khi mót trái nho sau mùa hái trái. Những kẻ nầy sẽ cất tiếng lên, kêu rao; từ nơi biển kêu lớn tiếng vui mừng vì sự uy nghiêm Đức Giê-hô-va. Vậy hãy tôn vinh Đức Giê-hô-va trong phương đông, hãy tôn vinh danh Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, trong các cù lao biển! Chúng ta đã nghe từ nơi đầu cùng đất hát rằng: Vinh hiển cho kẻ công bình! Nhưng tôi nói: Tôi bị gầy mòn, tôi bị gầy mòn! Khốn nạn cho tôi! Những kẻ gian dối làm gian dối, phải, kẻ gian dối làm gian dối lắm! Hỡi dân cư trên đất, sự kinh hãi, hãm và bầy đến trên người. Kẻ nào trốn khỏi tiếng kinh hãi, sẽ sa xuống hầm; nếu lên khỏi hầm, sẽ mắc vào lưới. Vì các cửa sổ trên trời đều mở ra, các nền dưới đất đều rung rinh. Đất đều tan nát, đất đều vỡ lở, đất đều rung động. Đất lay động như người say; lỏng chỏng như cái vồng, tội lỗi chất lên trên nặng trĩu, nó sẽ đổ xuống và không dậy được nữa! Xảy ra trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ phạt các cơ binh nơi cao ở trên trời, phạt các vua thế gian ở trên đất. Họ sẽ nhóm lại cùng nhau, bị cầm trong hầm như tù bị nhốt trong ngục; cách lâu ngày, sẽ đều bị phạt. Mặt trăng sẽ xấu hổ, mặt trời sẽ mắc cỡ; vì Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trị vì trên núi Si-ôn, tại Giê-ru-sa-lem; và sự vinh hiển sẽ chói lọi trước mặt các trưởng lão.

Theo Lễ thật thì các vật được Đức Giê-hô-va ban cho khả năng chiếu ánh sáng có trong mình ra trong bầu trời, đều có tác dụng đối với thuộc thể và thuộc linh. Đối với thuộc thể thì loài người đều nhận biết tác dụng

của các vì sáng đó, từ mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao, nhưng Đức Giê-hô-va sử dụng các vì sáng đó cho những sự thông báo về dấu hiệu của thời gian liên quan đến sự cứu chuộc loài người trên đất này.

Với quyền năng thuộc thể, mặt trời có thể đốt cháy các vật bằng ánh nắng, khi các vật đó không được bảo vệ. Cũng một lẽ đó, ánh sáng của mặt trăng dù yếu hơn mặt trời, không thể thiêu đốt các tạo vật bằng ánh sáng của nó, nhưng hình ảnh của mặt trăng khiến cho rất nhiều linh hồn người ta phải chết vì người ta thờ lạy mặt trăng và nhìn mặt trăng làm một dấu hiệu để thờ phượng ma quỷ theo các kỳ trăng tròn hoặc theo lịch của mặt trăng mà thờ lạy các thần tượng hư không.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng mưu luận đã dùng các tạo vật mà Ngài đã đặt trong khoảng không trên trời làm bằng chứng để lật đổ thể gian, nghĩa là Đức Giê-hô-va căn cứ vào tội lỗi của thể gian thờ lạy các tạo vật trong bầu trời, như thờ lạy các thiên binh, thiên sứ, mà phán xét thể gian.

Giê-rê-mi 31:35-36: Đức Giê-hô-va, là Đấng đã ban mặt trời làm sự sáng ban ngày, ban thứ tự mặt trăng và ngôi sao soi ban đêm, lật biển lên, đến nỗi sóng nó găm thét, Đức Giê-hô-va vạn quân là danh của Ngài phán rằng: Nếu lệ luật đó mất đi khỏi trước mặt ta, thì bấy giờ dòng giống Y-sơ-ra-ên cũng sẽ thôi không làm một nước trước mặt ta đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Sáng thế ký 1:16-18: Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, để soi sáng đất, để cai trị ban ngày và ban đêm, để phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.

Trong ý nghĩa gốc của chữ trong tiếng Hê-bơ-rơ, Đức Chúa Trời đã cho chúng ta thấy giá trị của các vì sáng mà Ngài đã đặt trong khoảng không trên trời đó là bóng về Luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Mặt trời là vì sáng lớn - **great**^{H1419} là bóng về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, vì ý nghĩa gốc của chữ גָּדוֹל - gadowl, số 1419 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lớn về cường độ, về kích thước, về tầm quan trọng, về phạm vi, về quy mô, về sức mạnh, về tuổi thọ,*

Mặt trăng là vì sáng nhỏ hơn (so với mặt trời) cả về kích thước, cường độ, sự ảnh hưởng của ánh sáng từ nó phát ra, đó là bóng về Luật pháp văn tự mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người trên đất này. Khi loài người đối diện với **Luật pháp văn tự**, còn được gọi là **Luật pháp của sự tội và sự chết** (Rô-ma 8:2) thì tự mỗi người sẽ cảm biết được sự khốn nạn của thân thể xác thịt hay chết của mình, như ý nghĩa gốc của chữ **nhỏ hơn** - **the lesser**^{H6996} (chép trong Sáng thế ký 1 câu 16), đó là chữ קָטָן - qatan, số 6996 ra từ chữ קָוַט - quwt, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *non, trẻ, nhỏ, tầm thường, không quan trọng, không đáng kể; bị coi là ghê tởm, bị ghét, gây đau buồn, làm đau lòng, tự cảm biết mình bị kinh tởm;*

Trong ý nghĩa **ngọn** của chữ **vì nhỏ hơn** - **the lesser**^{H6996} (**mặt trăng**) chúng ta thấy vật thể này không có giá trị như mặt trời, đó là: *sự non, trẻ, nhỏ, tầm thường, không quan trọng, không đáng kể;*

Trong ý nghĩa thuộc linh của chữ **nhỏ hơn** - **the lesser**^{H6996} này, thì Luật pháp văn tự có sau Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, dù **Luật pháp văn tự** được ban cho dân Y-sơ-ra-ên trước khi **Luật pháp của Thánh-Linh sự sống** được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, thì **Luật pháp của Thánh-Linh sự sống** đã có từ trước muôn đời trong Đức Chúa Trời và theo Lễ thật, thì tâm linh của loài người chúng ta đã có từ trước vô cùng trong Đức Chúa Trời, nên khi Đức Chúa Trời ban Luật pháp (văn tự) của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, thì Môi-se đã cảm động bởi Thần của Đức Giê-Hô-Va mà tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết Luật pháp mà họ đã nhận được từ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đó không phải là quá xa đối với họ, mà là đã có ở trong lòng của người ta rồi.

Thi-Thiên 139:14-16: Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nắn nặn cách xảo lạ nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy.

Phục truyền luật lệ ký 30:11-14: Điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người. Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, để chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, để chúng tôi làm theo? Vì lời này rất gần người,

ở trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó.

Trong ý nghĩa gốc của chữ קָטַן - qatan, số 6996 ra từ chữ קָוַט - quwt, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ chỉ về sự nhỏ hơn - the lesser^{H6996} của mặt trăng, bóng về Luật pháp văn tự, mang ý nghĩa về tác dụng của ánh sáng phát ra từ đó, khiến người ta nhận biết được tình trạng thuộc linh của sự sống mình, là: *bị coi là ghê tởm, bị ghét, gây đau buồn, làm đau lòng, tự cảm biết mình bị kinh tởm*;

Ê-sai 6:5: Bấy giờ tôi nói: Khốn nạn cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đức Giê-hô-va vạn quân!

Điều gì khiến cho Ê-sai nhận biết sự khốn nạn của mình, khi ông nhìn thấy Đức Giê-hô-va vạn quân?

Chính Luật pháp văn tự mà dân Y-sơ-ra-ên đã nhận được từ Đức Giê-hô-va đã có ở trong lòng của Ê-sai, nhưng cũng như mọi người dân Y-sơ-ra-ên đã lui đi và trở nên xa lạ với Luật pháp của Đức Chúa Trời bởi những sự hay chết của các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên, nên khi đối diện với Đức Giê-hô-va, Luật pháp của Đức Chúa Trời trong lòng của Ê-sai đã giúp cho Ê-sai nhận biết sự khốn nạn của ông.

Rô-ma 7:14-24: Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng (thuộc linh); nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy?

Cũng như tiên tri Ê-sai, sứ đồ Phao-lô đã cảm nhận được sự khốn nạn của linh hồn mình, khi ông nhờ sự sáng thật trong Đức Chúa Jêsus Christ mà nhận biết tình trạng thật của linh hồn mình (bởi quyền năng của Luật pháp văn tự) mà ông đã học và đã nhận lãnh.

Các ngôi sao mà Đức Giê-hô-va đã đặt trong khoảng không trên trời còn nói hình bóng về các tội tớ được xúc dầu của Đức Chúa Trời, trong đó có Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để thi hành chức vụ làm chứng cho Lễ thật và rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân trên đất này, trong ý nghĩa gốc của chữ vì sáng - lights^{H3974} (chép trong Sáng thế ký 1 câu 16), tức là các ngôi sao trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ מְאֹרֹת - ma'owr, số 3974 ra từ chữ אֹרֶךְ - owr, số 0215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ánh sáng, thể sáng, để chiếu sáng hoặc trở nên ánh sáng; khiến chiếu ánh sáng ra; để mở mắt cho ai thấy cái gì*.

Ê-sai 42:1-8: Nầy, đây tớ ta đây, là kẻ ta nâng đỡ; là kẻ ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phố nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dập tim đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lễ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng mòn mỏi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vậy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi người trong sự công bình; ta sẽ nắm tay người và giữ lấy người. Ta sẽ phó người làm giao ước của dân nầy, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục. Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là danh ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự tôn trọng ta cho những tượng chạm!

Đa-ni-ên 12:1-3: Trong kỳ đó, Mi-ca-ên, quan trưởng lớn, là đấng đứng thay mặt con cái dân người sẽ trời dậy. Lúc đó sẽ có tai nạn, đến nỗi từ khi mới có nước đến kỳ đó cũng chẳng có như vậy bao giờ. Bấy giờ, trong vòng dân sự người, kẻ nào được ghi trong quyển sách kia thì sẽ được cứu. Nhiều kẻ ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, kẻ thì để được sự sống đời đời, kẻ thì để chịu sự xấu hổ như nhúc đời đời. Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình

sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi.

Lời Đức Chúa Trời (bao gồm Luật pháp văn tự và Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống) có quyền phép cai trị sự tối tăm, là sự hành động trong thân thể xác thịt của loài người chưa được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và cai trị sự sống đời đời trong tâm linh của những người tin Chúa đã được hưởng sự sống lại bởi quyền phép của huyết Đức Chúa Jêsu Christ.

Quyền phép của Lời Đức Chúa Trời phục hồi sự sống tâm linh của những người nào tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời (Đức Chúa Jêsu Christ - Con một của Đức Chúa Trời) vâng giữ và làm theo, mà được trở nên con cái Đức Chúa Trời và được cùng với Đức Chúa Jêsu Christ cai trị trong Nước của Ngài, theo như ý nghĩa gốc của chữ **cai trị - to rule**^{H4475} (chép trong Sáng thế ký 1 câu 16): מְשָׁלָה - memshalah, số 4475 ra từ gốc là chữ מָשַׁל - mashal, số 4910 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền lực, quyền thế, quyền thống trị, quyền chi phối, quyền chiếm hữu, nguyên tắc, quy luật, vương quốc, lãnh địa, lãnh thổ, phạm vi ảnh hưởng, khiến cho được cai trị, mục đích cai trị, sự thi hành cai trị, sự tập luyện cai trị*,

Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Giăng 1:9-14: Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người. Lời (của Đức Chúa Trời) ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài; nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài. Ngài (Đức Chúa Jêsu Christ) đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hề ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy. Lời (của Đức Chúa Trời) đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lễ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha.

2 Ti-mô-thê 2:8-13: Hãy nhớ rằng Đức Chúa Jêsu Christ, sanh ra bởi dòng vua Đa-vít, đã từ kẻ chết sống lại, theo như Tin Lành của ta, vì Tin Lành đó mà ta chịu khổ, rất đối bị trối như người phạm tội; nhưng đạo của Đức Chúa Trời không hề bị trối đâu. Vậy nên, ta vì cớ những người được chọn mà chịu hết mọi sự, hầu cho họ cũng được sự cứu trong Đức Chúa Jêsu Christ, với sự vinh hiển đời đời. Lời này chắc chắn lắm: Ví bằng chúng ta chết với Ngài, thì cũng sẽ sống với Ngài; lại nếu chúng ta chịu thử thách nổi, thì sẽ cùng Ngài đồng trị; nếu chúng ta chối Ngài, thì Ngài cũng sẽ chối chúng ta; nếu chúng ta không thành tín, song Ngài vẫn thành tín, vì Ngài không thể tự chối mình được.

Ánh sáng từ các hành tinh (các vật thể chiếu ánh sáng) chiếu ra sẽ tác động trên các vật thể sống trên trái đất này, từ cây cối, đất ruộng, các loài động vật và con người, tùy theo khả năng sinh tồn mà Đức Chúa Trời đã ban cho mỗi loài sống trên đất này.

Sáng thế ký 1:17-18: Đức Chúa Trời đặt các vì sao trong khoảng không trên trời, để soi sáng đất, để cai trị ban ngày và ban đêm, để phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.

Bản King James version chép: ¹⁷ And God^{H430} set^{H5414} them in the firmament^{H7549} of the heaven^{H8064} to give light^{H216} upon the earth^{H776}, ¹⁸ And to rule^{H4910} over the day^{H3117} and over the night^{H3915}, and to divide^{H914} the light^{H216} from the darkness^{H2822}: and God^{H430} saw^{H7200} that it was good^{H2896}.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời đặt chúng (các vì sao) trong khoảng không trên trời để soi ánh sáng trên bề mặt của trái đất, để cai trị ban ngày và ban đêm cùng phân rẽ sự sáng khỏi sự tối tăm, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.*

Chữ **phân ra - to divide**^{H914} chép trong câu 18 trên, đó là chữ בָּדַל - badal, số 0914 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chia rẽ, phân chia, làm cho rời ra, tách ra, cắt đứt, làm sự phân biệt, mỗi bất đồng, sự bất hòa, bị loại trừ ra, làm cho rời ra từng mảnh*;

Chữ **sự sáng - the light**^{H216} chép trong câu 18 trên, đó là chữ אֹר - owr, số 0216 ra từ chữ אָר - owr, số 0215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ánh sáng ban ngày, ánh sáng từ các vật thể sáng như mặt trời, mặt trăng, ngọn đèn, ánh sáng của sự thành công, của sự thịnh vượng, ánh sáng của sự giảng dạy, ánh sáng của*

sự sống, của sự chói sáng, ánh sáng của tia chớp; Trở nên sự sáng, sự chiếu sáng, sự tỏ ra sự sáng, làm cho sáng ngời, khiến cho được chiếu sáng;

Trong ý nghĩa của chữ **sự sáng** trên có phần ngọn, là phần thuộc thể loài người có thể nhận biết được tác dụng, tác động, sự ảnh hưởng từ ánh sáng được chiếu ra từ các vật thể sáng ở trong bầu trời, đó là: *ánh sáng ban ngày, ánh sáng từ các vật thể sáng như mặt trời, mặt trăng, ngọn đèn, ánh sáng của sự thành công, sự thịnh vượng, ánh sáng của sự giảng dạy, ánh sáng của sự sống, sự chói sáng, ánh sáng của tia chớp;*

Còn trong ý nghĩa mẫu nhiệm của lễ thật, thì tác động mà loài người xác thịt không thể nhìn thấy được đó là: *Trở nên sự sáng, sự chiếu sáng, sự tỏ ra sự sáng, làm cho sáng ngời, khiến cho được chiếu sáng;*

Theo ý nghĩa của lễ thật thì chúng ta cần phải nhận biết giá trị của vật thể sáng đó là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời và được gọi là Lời Đức Chúa Trời.

Trong ý nghĩa thuộc linh thì trái đất là một vật thể do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên và được đặt trong khoảng không trên trời, bên ngoài thiên đàng và như vậy, muôn vật cùng loài người sống trên trái đất này được coi là một cái vườn, là cánh đồng, là môi trường sống và loài người được gọi là chiên của đồng cỏ Chúa và môi trường sống của loài người mà Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên để tìm một dòng dõi thánh đó cũng như trái đất đang ở trong khoảng không trên trời, vì thế cho nên mặt trời chiếu ánh sáng của mình trên trái đất đó là bóng về Lời của Đức Chúa Trời soi sáng trên loài người sống trên trái đất này và quyền năng của Lời Đức Chúa Trời sẽ hành động phân rẽ sự sáng thật có nơi tâm linh loài người (**linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va**) ra khỏi sự tối tăm, giống như mặt trời chiếu ánh sáng (năng) trên đất sẽ xua tan sự tối tăm khỏi vùng đất mà ánh sáng của mặt trời được chiếu đến vậy.

Áp dụng Lễ thật theo Lời của Đức Chúa Trời, chúng ta có:

Giăng 1:1-5: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời - Đức Chúa Jêsus Christ) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.

Khải huyền 19:11-16: Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín Và Chân Thật; Ngài lấy lễ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Mặt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mào triều thiên, lại có đề một danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cưỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. Trên áo tơi và trên đùi Ngài, có đề một danh là Vua Của Các Vua Và Chúa Của Các Chúa.

Ma-thi-ơ 10:34-39: Chớ tưởng rằng ta đến để đem sự bình an cho thế gian; ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dẫu với bà gia; và người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình. Ai yêu cha mẹ hơn ta thì không đáng cho ta; ai yêu con trai hay là con gái hơn ta thì cũng không đáng cho ta; ai không vác cây thập tự mình mà theo ta, thì cũng chẳng đáng cho ta. Ai gìn giữ sự sống mình, thì sẽ mất; còn ai vì cơ ta mất sự sống mình, thì sẽ tìm lại được.

Lu-ca 12:51-53: Các người tưởng ta đến đem sự bình an cho thế gian sao? Ta nói cùng các người, không, nhưng thà đem sự phân rẽ. Vì từ nay về sau, nếu năm người ở chung một nhà, thì sẽ phân ly nhau, ba người nghịch cùng hai, hai người nghịch cùng ba; cha nghịch cùng con trai, con trai nghịch cùng cha; mẹ nghịch cùng con gái, con gái nghịch cùng mẹ; bà gia nghịch cùng cháu, cháu nghịch cùng bà gia.

1 Giăng 1:5-10: Nầy là lời truyền giảng mà chúng tôi đã nghe nơi Ngài và truyền lại cho anh em rằng Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài chẳng có sự tối tăm đâu. Ví bằng chúng ta nói mình được giao thông với Ngài, mà còn đi trong sự tối tăm, ấy là chúng ta nói dối và không làm theo lễ thật. Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau; và huyết của Đức Chúa Jêsus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta. Ví bằng chúng ta nói mình không có tội chi hết, ấy là chính chúng ta lừa dối mình, và lễ thật không ở trong chúng ta. Còn nếu chúng ta xưng

tội mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác. Nhược bằng chúng ta nói mình chẳng từng phạm tội, ấy là chúng ta cho Ngài là kẻ nói dối, lời Ngài không ở trong chúng ta.

1 Phi-e-rơ 2:6-10: Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chúc thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Chữ **sự tối tăm** - the darkness^{H2822} chép trong câu 18 trên đó là chữ **חֹשֶׁק** - choshek, số 2822 ra từ chữ **חָשַׁק** - chashak, số 2821 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tối tăm, sự dốt nát, sự ngu dốt, sự tối nghĩa, sự khó hiểu; trở nên tối tăm, trở nên lu mờ, không rõ ràng, mập mờ, bị che giấu, bị che khuất, trở nên lộn xộn, làm cho lẫn lộn, trở nên vô hy vọng;*

Trong ý nghĩa thuộc thể của chữ **sự tối tăm**, loài người có thể nhận biết được khi bóng tối bao phủ, che đầy trên vùng đất nào, chỗ nào thì tùy theo thời gian bóng tối bao phủ mà các tạo vật ở chỗ đó sẽ bị tác động, bị ảnh hưởng bởi sự tối tăm, đó là: *trở nên tối tăm, trở nên dốt nát, trở nên ngu dốt, sự tối nghĩa, sự khó hiểu;*

Tại các vùng đất chưa được khai hoá, nền văn hoá bị che khuất thì các bộ lạc dân thiểu số đó sẽ không biết chữ, thiếu hiểu biết và ngày càng lạc hậu so với xã hội loài người nói chung. Đối với các loài thực vật mà không có ánh sáng chiếu tới, thì cây cối sẽ phát triển kém, không sanh trái, thân cây mềm không thể dùng làm gỗ được và các loài thú cũng trở nên ít và hiếm. Ngay cả với loài người nếu thiếu ánh sáng của mặt trời, xương của người ta sẽ dễ gãy vì thiếu chất Vitamin D và Calcium, lớp sừng của da người ta sẽ trở nên mỏng và dễ nhiễm bệnh ngoài da. Mắt của những người sống trong vùng thiếu ánh sáng sẽ trở nên kém và yếu.

Trong ý nghĩa thuộc linh thì khi loài người không nhận được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu vào, thì tâm trí của người ta *trở nên tối tăm, trở nên lu mờ, không rõ ràng, mập mờ, bị che giấu, bị che khuất, trở nên lộn xộn, làm cho lẫn lộn, trở nên vô hy vọng;*

Rô-ma 1:18-32: Vả, cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin kính và mọi sự không công bình của những người dùng sự không công bình mà bắt hiệp lễ thật. Vì điều chi có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã trình bày ra cho họ, Đức Chúa Trời đã tỏ điều đó cho họ rồi, bởi những sự trọn lành của Ngài mắt không thấy được, tức là quyền phép đời đời và bản tánh Ngài, thì từ buổi sáng thế vẫn sờ sờ như mắt xem thấy, khi người ta xem xét công việc của Ngài. Cho nên họ không thể chữa mình được, vì họ dấu biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối tăm. Họ tự xưng mình là khôn ngoan, mà trở nên điên dại; họ đã đổi vinh hiển của Đức Chúa Trời không hề hư nát lấy hình tượng của loài người hay hư nát, hoặc của điêu, thú, côn trùng. Cho nên Đức Chúa Trời đã phó họ sa vào sự ô uế theo lòng ham muốn mình, đến nỗi tự làm nhục thân thể mình nữa, vì họ đã đổi lễ thật Đức Chúa Trời lấy sự dối trá, kính thờ và hầu việc loài chịu dựng nên thế cho Đấng dựng nên, là Đấng đáng khen ngợi đời đời! A-men. Ấy vì cớ đó mà Đức Chúa Trời đã phó họ cho sự tình dục xấu hổ; vì trong vòng họ, những người đàn bà đã đổi cách dùng tự nhiên ra cách khác nghịch với tánh tự nhiên. Những người đàn ông cũng vậy, bỏ cách dùng tự nhiên của người đàn bà mà un đốt tình dục người nầy với kẻ kia, đàn ông cùng đàn ông phạm sự xấu hổ, và chính mình họ phải chịu báo ứng xứng với điều lầm lỗi của mình. Tại họ không lo nhìn biết Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã phó họ theo lòng hư xấu, đặt phạm những sự chẳng xứng đáng. Họ đầy dẫy mọi sự không công bình, độc ác, tham lam, hung dữ; chan chứa những điều ghen ghét, giết người, cãi lẫy, dối trá, giận dữ; hay mách, gièm chê, chẳng tin kính, xác xược, kiêu ngạo, khoe khoang, khôn khéo về sự làm dữ, không vâng lời cha mẹ; đại dốt, trái lời giao ước, không có tình nghĩa tự nhiên, không có lòng thương xót. Dầu họ biết mạng lệnh Đức Chúa Trời tỏ ra những người phạm các tội dường ấy là đáng chết, thế mà chẳng những họ tự làm thôi đâu, lại còn ưng thuận cho kẻ khác phạm các điều ấy nữa.

Ê-phê-sô 4:17-19: **Vậy, nầy là điều tôi nói và điều tôi nhân danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế.**

Chúng ta có thể thấy rõ tác động của ánh sáng khi chiếu trên các tạo vật sẽ tỏ ra sự ảnh hưởng của nó, tùy thuộc vào sự chọn lựa của các tạo vật đối với ánh sáng mà tạo vật đó có chấp nhận hay không.

Trong cuộc sống, mỗi người có những sở thích khác nhau hoặc có sự hiểu biết khác nhau mà người ta nhận được những sự khác nhau từ ánh sáng của thiên nhiên hay của con người. Cũng một lẽ đó, khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời trên đất này, thì có những thành được nghe Đức Chúa Jêsus rao giảng nhiều và cũng có thành được nghe Ngài giảng ít hơn, nhưng điều đó không có nghĩa là thành được nghe Đức Chúa Jêsus giảng nhiều hơn thì sẽ nhận được ơn của Đức Chúa Trời nhiều hơn các thành khác, ấy là vì lòng của người ta có tiếp nhận các Lời của Đức Chúa Jêsus đã giảng hay không.

Ma-thi-ơ 11:2-30: **Khi Giảng ở trong ngục nghe nói về các công việc của Đấng Christ, thì sai môn đồ mình đến thưa cùng Ngài rằng: Thầy có phải là Đấng phải đến, hay là chúng tôi còn phải đợi Đấng khác chăng? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: hãy về thuật lại cùng Giảng những điều các người nghe và thấy: kẻ mù được thấy, kẻ què được đi, kẻ phong được sạch, kẻ điếc được nghe, kẻ chết được sống lại, kẻ khó khăn được nghe giảng tin lành. Phước cho ai chẳng vấp phạm vì cớ ta! Khi họ ra về, Đức Chúa Jêsus mới phán về việc Giảng cho đoàn dân nghe, rằng: Các người đã đi xem chi trong đồng vắng? Có phải xem cây sậy bị gió rung chăng? Các người đi xem cái chi nữa? Có phải xem người mặc áo tốt đẹp chăng? Kia, những người mặc áo tốt đẹp thì ở trong đền vua. Nhưng các người lại đi xem cái chi nữa? Có phải là xem đấng tiên tri chăng? Phải, ta nói cùng các người, cũng hơn đấng tiên tri nữa. Ấy vì người đó mà có chép rằng: Nầy, ta sai sứ ta đến trước mặt con, Đấng dọn đường sẵn cho con đi. Quả thật, ta nói cùng các người, trong những người bởi đàn bà sanh ra, không có ai được tôn trọng hơn Giảng Báp-tít, nhưng mà kẻ rất nhỏ hèn trong nước thiên đàng còn được tôn trọng hơn người. Song, từ ngày Giảng Báp-tít đến nay, nước thiên đàng bị hãm ép, và là kẻ hãm ép đó choán lấy. Vì hết thầy các đấng tiên tri và sách luật đã nói trước cho đến đời Giảng. Nếu các người muốn hiểu biết, thì ấy là Ê-li, là đấng phải đến. Ai có tai mà nghe, hãy nghe. Ta sẽ sánh dòng dõi nầy với ai? Dòng dõi nầy giống như con trẻ ngồi giữa chợ, kêu la cùng bạn mình, mà rằng: Ta đã thổi sáo, mà bay không nhảy múa; ta đã than vãn, mà bay không khóc. Vì Giảng đã đến, không ăn, không uống, người ta nói rằng: Giảng bị quỷ ám. Con người đến, hay ăn hay uống, thì họ nói rằng: Kia, là người ham ăn mê uống, bạn bè với người thu thuế cùng kẻ xấu nét. Song le, sự khôn ngoan được xưng là phải, bởi những việc làm của sự ấy. Vì dân các thành mà Đức Chúa Jêsus đã làm rất nhiều phép lạ rồi, không ăn năn, nên Ngài quở trách rằng: Khốn nạn cho mày, thành Cô-ra-xin! Khốn nạn cho mày thành Bết-sai-đa! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa bay, đem làm trong thành Ty-rô và Si-đôn, thì hai thành đó thật đã mặc áo gai, đội tro, ăn năn từ lâu rồi. Vậy nên ta bảo bay, đến ngày phán xét, thành Ty-rô và thành Si-đôn sẽ chịu đoán phạt nhẹ hơn bay. Còn mày, Ca-bê-na-um là thành đã được cao tới trời, sẽ hạ xuống tới âm phủ! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa mày, đem làm trong thành Sô-đôm, thì thành ấy còn lại đến ngày nay. Vậy nên ta rao bảo rằng, đến ngày phán xét, xứ Sô-đôm sẽ chịu đoán phạt nhẹ hơn mày. Lúc đó, Đức Chúa Jêsus nói rằng: Hỡi Cha! là Chúa của trời đất, tôi khen ngợi Cha, vì Cha đã giấu những điều này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho những con trẻ hay. Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Mọi việc Cha ta đã giao cho ta; ngoài Cha không có ai biết Con; ngoài Con và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không ai biết Cha. Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

Trong cùng một khoảng không trên trời, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt để các vì sáng khác nhau nhưng hết thấy đều được Ngài cho phép các vì sáng đó tỏ ánh sáng có trong mình, để chiếu ánh sáng đó trên mặt trái đất, nghĩa là các tạo vật sống trên trái đất sẽ thấy ánh sáng đó và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ nhìn vào các tạo vật, đặc biệt là loài người sống trên đất này mà nhận biết ai là người thích loại ánh sáng nào và qua đó mà Ngài phân rẽ những người ưa thích sự tối tăm ra khỏi những người ưa thích sự sáng thật của Ngài và đó là điều

mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thấy là tốt lành, cũng giống như loài người khi biết cách chế tạo các loại công cụ phục vụ cho cuộc sống của loài người vậy và người ta sẽ thấy các máy móc mà họ đã chế tạo đó là tốt lành, vì nó giải phóng sức lao động, tiết kiệm thời gian và đem lại hiệu quả cao về kinh tế vậy.

Trong ngày thứ Tư, là ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên một nền tảng của sự cai trị, sự thống trị đối với muôn dân trên trái đất mà Ngài đã tạo nên, như một môi trường riêng cho một công việc tuyển chọn một dòng dõi thánh vậy và tại môi trường này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép các thế lực trên trời được phép sử dụng những khả năng vốn có trong mình để thi hành công việc mà Đức Chúa Trời đã cho phép chúng hành động trên muôn dân mà Ngài đã phân chia cho các thế lực đó, để thử thách, để rèn tập, để tôi luyện, để sàng sảy các dân trên đất này, để qua những công cụ rèn tập, sàng sảy đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết ai là người kính sợ Ngài và ai là người yêu mến Luật pháp của Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 8:1-20: **Hãy cẩn thận làm theo hết thảy điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay, để các người được sống, được gia thêm, và được vào nhận lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ các người, để ban cho các người.** Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm nầy, để hạ người xuống và thử người, để biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng. Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạn cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra. Trong bốn mươi năm nầy áo xống người không hư mòn, chân người chẳng phù lên. Vậy, khá nhận biết trong lòng rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sửa phạt người như một người sửa phạt con mình vậy. Hãy kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ những điều răn của Ngài, đi theo các đường lối Ngài; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ khiến người vào xứ tốt tươi, có nhiều khe, suối, nước sâu phun lên trong trũng và trên núi; xứ có lúa mì, lúa mạch, dâu nho, cây vả, cây lựu; dầu ô-li-ve và mật; xứ đó người sẽ ăn bánh đầy đủ, chẳng thiếu món chi; đá xứ đó là sắt, và từ trong núi người lấy đồng ra. Vậy, người sẽ ăn no nê, và ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì cơ xứ tốt tươi mà Ngài đã ban cho. Người khá cẩn thận, e quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không giữ gìn những điều răn, mạng lệnh và luật lệ của Ngài, mà ngày nay ta truyền cho người chẳng; lại e sau khi đã ăn no nê, cất nhà tốt đẹp ở, thấy bò chiên của mình thêm nhiều lên, bạc, vàng, và mọi tài sản mình dư dật rồi, thì bấy giờ lòng người tự cao, quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ chẳng. Ấy là Ngài đã dẫn người đi ngang qua đồng vắng mênh mông gồm ghềnh nầy, đầy những rắn lửa, bò kẹp, đất khô khan, chẳng có nước; Ngài khiến nước từ hòn đá rất cứng phun ra cho người; lại trong đồng vắng, Ngài ban cho người ăn ma-na mà tổ phụ người chưa hề biết, để hạ người xuống và thử người, hầu về sau làm ơn cho người. Vậy, khá coi chừng, chớ nói trong lòng rằng: Ấy là nhờ quyền năng ta và sức lực của tay ta mà đoạt được những sản nghiệp nầy. Hãy nhớ lại Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì ấy là Ngài ban cho người sức lực đoạt được những sản nghiệp, để làm trọn sự giao ước Ngài đã thề cùng tổ phụ người, y như Ngài đã làm ngày nay. Nếu người quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà theo các thần khác, hầu việc và quỳ lạy trước các thần ấy, thì ngày nay ta cáo quyết rằng: Các người hẳn sẽ bị diệt mất! Các người sẽ bị diệt mất như những dân tộc kia mà Đức Giê-hô-va tuyệt diệt trước mặt các người, bởi vì không nghe theo tiếng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự sống và là sự sáng thật cho loài người, vậy nên khi loài người được nghe tiếng của Đức Chúa Trời hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp qua các tôi tớ của Ngài, như các đấng tiên tri, như các thầy tế lễ hoặc các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì ấy là lúc tâm linh của người ta được nghe tiếng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời kêu gọi và người ta phải trỗi dậy, ra khỏi đám những người mang tiếng là sống nhưng thật là đang chết đó, để trở lại với Ngài, là Đấng đã tạo nên muôn vật, trong muôn vật đó có loài người, hầu cho được sự sáng của Ngài chiếu vào cho mà được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Ê-sai 48:1-22: **Hỡi nhà Gia-cóp, là những người được xưng bằng danh Y-sơ-ra-ên, ra từ nguồn Giu-đa, hãy nghe đây; các người chỉ danh Đức Giê-hô-va mà thề, kêu cầu Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nhưng chẳng lấy lòng chân thật và công bình.** Vì họ lấy thành thánh làm danh mình, và cậy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Ta đã phán từ xưa về những sự qua rồi; những sự ấy ra từ miệng ta, và ta đã rao ra: ta đã làm thành linh, và những sự đó đã xảy đến. Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì ta biết

người cứng cỏi, gậy người là gân sắt, trán người là đồng, nên ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy người về những sự đó trước khi chưa đến, kẻ người nói rằng: Ấy là thần tượng ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Người đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các người không nói phôi đi? Từ nay về sau, ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm người chưa biết. Bây giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày này người chưa nghe chi hết, kẻ người nói rằng: Này, ta biết sự đó rồi! Không, thật người chưa từng nghe, chưa từng biết, tai người chưa mở ra; vì ta biết rằng người làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch. Ta vì danh mình mà tạm nhin giận ta; vì sự vinh hiển mình mà nhin nhục đối với người, đừng không hủy diệt người. Này, ta luyện người, nhưng không phải như luyện bạc; ta đã thử người trong lò hoạn nạn. Ấy là vì ta, vì một mình ta, mà ta sẽ làm điều đó; vì ta há để nhục danh ta sao? Ta sẽ chẳng nhường sự vinh hiển ta cho thần nào khác. Hỡi Gia-cốp, và người, Y-sơ-ra-ên ta đã gọi, hãy nghe lời ta: Ta là Đấng đó; ta là đầu tiên và cũng là cuối cùng. Tay ta đã lập nên đất, tay hữu ta đã giương các tầng trời; ta gọi đến, trời đất đều đứng lên. Các người hãy nhóm lại hết thảy, và hãy nghe: Trong vòng họ có ai đã rao ra những sự này không? Người mà Đức Giê-hô-va yêu, sẽ làm điều đẹp ý Ngài nghịch cùng Ba-by-lôn, và cánh tay người sẽ giá lên nghịch cùng người Canh-dê. Ta, chính ta đã phán, và đã gọi người; ta đã khiến người đến, người sẽ làm thành vương đường lối mình. Các người hãy đến gần ta, và nghe điều này: Từ lúc ban đầu ta chưa từng nói cách kín giấu. Vừa lúc có sự ấy, ta đã ở đó rồi. Vả, bây giờ, Chúa Giê-hô-va, và Thần của Ngài, sai ta đến. Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người, là Đấng dạy cho người được ích, và dắt người trong con đường người phải đi. Than ôi! ước gì người đã để ý đến các điều răn ta! thì sự bình an người như sông, và sự công bình người như sóng biển, dòng dõi người như cát, hoa trái của ruột già người như sắn, danh người chẳng bị diệt bị xóa trước mặt ta. Hãy ra khỏi Ba-by-lôn! Hãy tránh xa người Canh-dê! Hãy cất tiếng reo vui mà rao tin này, tuyên bố và truyền ra cho đến nơi cuối cùng đất! Hãy rằng: Đức Giê-hô-va đã chuộc Gia-cốp, là tôi tớ Ngài. Khi Ngài dẫn họ đi ngang qua sa mạc thì họ không khát, vì Ngài đã khiến nước từ vầng đá chảy ra cho họ; đập bể vầng đá, thì nước văng ra. Những người ác chẳng hưởng sự bình an bao giờ, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Ánh sáng phát ra từ trong các hành tinh trong bầu trời sẽ tác động đến loài người trên đất này và chính quyền năng của các ánh sáng đó sẽ thành một công cụ để phân rẽ loài người thành hai loại, hoặc là trở thành những người thuộc về ban đêm, tức là thuộc về sự tối tăm, hoặc là trở thành những người thuộc về ban ngày, tức là thuộc về sự sáng thật của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời và Ngài là Lời Đức Chúa Trời, đã phán dạy về chính Ngài là sự sáng ban ngày, hầu cho hễ ai tin Ngài thì sẽ không đi trong tối tăm nữa.

Giăng 9:1-7: Đức Chúa Jêsus vừa đi qua, thấy một người mù từ thuở sanh ra. Môn đồ hỏi Ngài rằng: Thưa thầy ai đã phạm tội, người hay là cha mẹ người, mà người sanh ra thì mù như vậy? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Đó chẳng phải tại người hay tại cha mẹ đã phạm tội; nhưng ấy để cho những việc Đức Chúa Trời được tỏ ra trong người. Trong khi còn ban ngày, ta phải làm trọn những việc của Đấng đã sai ta đến; tối lại, thì không ai làm việc được. Đang khi ta còn ở thế gian, ta là sự sáng của thế gian. Nói xong, Ngài nhổ xuống đất, lấy nước miếng trộn thành bùn, và đem xúc trên mắt người mù. Đoạn, Ngài phán cùng người rằng: Hãy đi, rửa nơi ao Si-lô-ê (nghĩa là chịu sai đi). Vậy, người đi đến ao đó, rửa, và trở lại, thì được thấy rõ.

Đức Chúa Jêsus đã làm một phép lạ, nhưng nếu chúng ta để ý công việc của Ngài, thì Chúa Jêsus đã làm một công việc thuộc về nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời. Lời Chúa là nước hằng sống. Nước từ miệng Ngài nhổ xuống đất là bóng về Lời Chúa đã phán và được chép trong Ê-sai 55:10-13. Chúa Jêsus đã làm công việc của Đấng đã lấy bụi đất để nắn nên thân thể cho A-đam ban đầu vậy và khi Chúa ra lệnh cho người mù đã được Ngài xúc mắt cho, đi đến nơi ao Si-lô-ê, thì chính sự tin và vâng lời của người mù đã giúp cho người nhận được quyền phép của Đức Chúa Jêsus Christ, khiến mắt của người được sáng trở lại, đúng với ý nghĩa của chữ **và sáng - lights**^{H3974} chép trong Sáng thế ký 1 câu 16, đó là chữ **וַיִּבְרָא** - *ma'owr*, số 3974 ra từ chữ **אֵר** - *owr*, số 0215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ánh sáng, thể sáng, để chiếu sáng hoặc trở nên ánh sáng; khiến chiếu ánh sáng ra; để mở mắt cho ai thấy cái gì*,

Chúng ta đang ở trong thời kỳ cuối cùng và Lời của Đức Chúa Trời đã phán dạy và nhắc cho chúng ta nhớ rằng, chúng ta thuộc về sự sáng, là thuộc về ban ngày

1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:1-10: Hỡi anh em, về thời và kỳ, thì không cần viết cho anh em; vì chính anh em biết rõ lắm rằng ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm trong ban đêm vậy. Khi người ta sẽ nói rằng: Bình hòa và an ổn, thì tai họa thành linh vụt đến, như sự đau đớn xảy đến cho người đàn bà có nghén, và người ta chắc không tránh khỏi đâu. Nhưng, hỡi anh em, anh em chẳng phải ở nơi tối tăm, nên nổi ngày đó đến thành linh cho anh em như kẻ trộm. Anh em đều là con của sự sáng và con của ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm, cũng không phải thuộc về sự mờ tối. Vậy, chúng ta chớ ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh thức và dè giữ. Vì kẻ ngủ thì ngủ ban đêm, kẻ say thì say ban đêm. Nhưng chúng ta thuộc về ban ngày, nên hãy dè giữ, mặc áo giáp bằng đức tin và lòng yêu thương, lấy sự trông cậy về sự cứu rỗi làm mào trụ. Vì Đức Chúa Trời chẳng định sẵn cho chúng ta bị cơn thịnh nộ, nhưng cho được sự giải cứu bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Đấng đã chết vì chúng ta, hầu cho chúng ta hoặc thức hoặc ngủ, đều được đồng sống với Ngài.

Ê-phê-sô 5:1-17: Vậy anh em hãy trở nên kẻ bắt chước Đức Chúa Trời như con cái rất yêu dấu của Ngài; hãy bước đi trong sự yêu thương, cũng như Đấng Christ đã yêu thương anh em, và vì chúng ta phó chính mình Ngài cho Đức Chúa Trời làm của dâng và của tế lễ, như một thức hương có mùi thơm. Phàm những sự gian dâm, hoặc sự ô uế, hoặc sự tham lam, cũng chớ nên nói đến giữa anh em, theo như cách xứng đáng cho các thánh đồ. Chớ nói lời tục tĩu, chớ giễu cợt, chớ giả ngộ tầm phào, là những điều không đáng, nhưng thà cảm tạ ơn Chúa thì hơn. Vì anh em phải biết rõ rằng kẻ gian dâm, ô uế, tham lam, tức là kẻ thờ hình tượng, không một kẻ nào được dự phần kế nghiệp của nước Đấng Christ và Đức Chúa Trời. Đừng để cho ai lấy lời giả trá phỉnh dối anh em; vì ấy là nhân những điều đó mà cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời giáng trên các con bạn nghịch. Vậy, chớ có thông đồng điều chi với họ hết. Vả, lúc trước anh em đang còn tối tăm, nhưng bây giờ đã nên người sáng láng trong Chúa. Hãy bước đi như các con sáng láng; vì trái của sự sáng láng ở tại mọi điều nhân từ, công bình và thành thật. Hãy xét điều chi vừa lòng Chúa, và chớ dự vào công việc vô ích của sự tối tăm, thà quả trách chúng nó thì hơn; vì dầu nói đến điều mà những người đó làm cách kín giấu, cũng đã là hở thẹn rồi. Nhưng hết thảy mọi sự đã bị quả trách đều được tỏ ra bởi sự sáng; phàm điều chi đã tỏ ra thì trở nên sự sáng vậy. Cho nên có chép rằng: Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người. Vậy, hãy giữ cho khéo về sự ăn ở của anh em, chớ xử mình như người đại dột, nhưng như người khôn ngoan. Hãy lợi dụng thì giờ, vì những ngày là xấu. Vậy chớ nên như kẻ đại dột, nhưng phải hiểu rõ ý muốn của Chúa là thế nào.

VĂN CHÂU

Hết phần 12 - C phần tiếp theo.